TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 455/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Dương Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn V, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn V, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Xét thấy: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H cùng có đơn xin rút yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ Điều 361, Điều 218, Điều 219, Điều 271 và khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280; Điểm c Khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 455/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*.

Điều 2: Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

2.1. Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

2.3. Hoàn trả anh Dương Văn T số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000705 ngày 12/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Điều 3: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận tống đạt quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định./.

***Nơi nhận*:** - Người yêu cầu; - VKSND TP. B; - CCTHADS TP. B; - Lưu: Hồ sơ việc dân sự; VP.	**THẨM PHÁN** **Phạm Thị Chuyền**